TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/HNGĐ- ST
Ngày 22/01/2025
"*V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Oanh
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Huân
2. Bà Vũ Thị Nết
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22/01/2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 319/2024/TLST-HNGĐ ngày 18/10/2024 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/12/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2025/QĐST-HNGĐ ngày 06/01/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Trương Văn H, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

2. Bị đơn: Chị Hứa Thị T, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ, nguyên đơn anh Trương Văm H1 trình bày:*

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh và chị Hứa Thị T có tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn năm 2017 tại UBND xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Trước khi kết hôn, anh chị được gia đình cho tự do tìm hiểu và có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương.

Anh chị có thời gian đầu chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, do tính cách anh chị đều nóng tính nên thời gian đầu về chung sống có nhiều điều không hợp. Từ

khoảng 2018, anh chị cãi nhau nhiều hơn, mức độ nghiêm trọng hơn và thường xuyên hơn. Nguyên nhân là do anh chị bất đồng trong việc đời sống hôn nhân gia đình và chăm sóc con cái.

Sau đó mẫu thuẫn đỉnh điểm là khoảng giữa năm 2019, anh chị cãi nhau và chị T bỏ về nhà đẻ ở. Nguyên nhân cũng xuất phát từ những điều trong cuộc sống gia đình. Lúc này gia đình bên nhà chị T có khuyên răn nên chị T quay về nhưng chỉ ở với anh được hơn 01 tháng lại chuyển về nhà ngoại. Từ đó đến nay anh chị không quay về ở với nhau nữa.

Sau khi chị T bỏ về nhà đẻ thì anh vẫn nuôi con đến hiện tại. Chị T bỏ về và anh chị không còn liên lạc hay có đời sống, sinh hoạt chung nữa. Anh chị chính thức ly thân từ đó. Từ đó đến nay, anh được biết chị T làm may ở G, L. Còn anh thì chị cũng không hỏi han hay thăm hỏi gì, chị T cũng không hỏi han gì đến con.

Nay anh thấy tình cảm vợ chồng đã hết, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho anh chị, để anh sớm ổn định cuộc sống. Nếu chị T không đồng ý ly hôn thì anh cũng nhất định xin ly hôn.

- *Về con chung:* Trong quá trình chung sống, anh chị có 01 con chung, tên là Trương Khánh M, sinh ngày 06/11/2016. Hiện nay cháu đang ở với anh tại thôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Sau khi ly hôn, anh đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu M.

Về vấn đề cấp dưỡng: Anh đã được cán bộ Tòa án giải thích quyền yêu cầu cấp dưỡng, tuy nhiên, anh không yêu cầu chị T cấp dưỡng. Do hiện tại thu nhập anh đã đủ để nuôi dưỡng, chăm sóc cháu. Hiện nay anh làm nhân viên cho công ty ở khu công nghiệp V. Thu nhập khoảng 15.000.000 đồng – 17.000.000 đồng.

- *Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung, ruộng đất nông nghiệp:* Anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra anh Trương Văn H không còn yêu cầu nào khác.

* Tòa án đã tiến hành thông báo thụ lý vụ án, tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng cho chị T, nhưng chị T không có ý kiến gì và không đến Tòa án để làm việc. Tại phiên toà hôm nay, chị T vắng mặt không có lý do.

* Tòa án đã tiến hành làm việc với ông Hứa Phú H2 là bố đẻ của chị T, ông H2 trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh H và chị T có tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ năm 2017. Sau khi kết hôn, anh chị chuyển về thôn D, xã Đ để sinh sống. Tuy nhiên, sau khi chị T có bầu thì anh H không chăm sóc vợ tốt nhưng bố mẹ anh H vẫn chăm sóc đầy đủ. Từ đó anh chị có mâu thuẫn hay không thì ông không rõ nhưng đến khi con chung được vài tháng thì anh chị mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là vì vấn đề tài chính.

Ngoài ra, nhiều lần anh H và chị T cãi vã thì mẹ anh H thường hay dọa bắt anh H bỏ chị T. Do đó vợ chồng anh chị càng mâu thuẫn nhiều hơn. Hiện nay chị T đi làm ăn, thường xuyên nhắn tin, gọi điện về để hỏi thăm, gửi tiền về. Lâu rồi chị T không về nhà, nhưng có thời gian liên lạc về với gia đình. Nay anh H đề nghị giải quyết ly hôn cho anh chị thì ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định cho hai vợ chồng ly hôn.

- *Về con chung:* Anh chị có một con chung là Trương Khánh M, sinh ngày 06/11/2016. Hiện nay con chung đang ở với anh H, sau khi ly hôn, đề nghị Tòa án giao con chung cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc.

- *Về tài sản chung:* Anh H và chị T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, ông H2 không trình bày thêm gì.

- Ngày 20 tháng 12 năm 2024, Tòa án tiến hành mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị Hứa Thị T vắng mặt nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.
- Ngày 06 tháng 01 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Lục Nam mở phiên tòa xét xử vụ án, anh H có đơn xin xét xử vắng mặt, chị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng vắng mặt không có lý do. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đề nghị hoãn phiên tòa nên Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa.
- Tại phiên tòa hôm nay, anh H có đơn xin xét xử vắng mặt, chị T đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử đã tiến hành xét xử vắng mặt anh H và chị T.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên toà hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, nên đề nghị HĐXX xét xử vụ án theo thủ tục chung.

+ Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 144, khoản 4 Điều 147, Điều 150, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, xử:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Trương Văn H được ly hôn chị Hứa Thị T.

Về con chung: Giao cho anh Trương Văn H trực tiếp nuôi con chung là Trương Khánh M, sinh ngày 06/11/2016.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Buộc anh Trương Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với nguyên đơn là anh Trương Văn H đã có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn là chị Hứa Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do; căn cứ vào Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Trương Văn H và chị Hứa Thị T có địa chỉ tại xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang nên căn cứ vào khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

[3] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Trương Văn H có đơn xin ly hôn và đề nghị giải quyết về con chung với chị Hứa Thị T nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28 xác định quan hệ pháp luật là "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*".

[4] Về nội dung:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Văn H và chị Hứa Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang vào ngày 06/01/2017. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh H và chị T là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống với nhau ngay. Quá trình chung sống anh chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo anh H là do trong sinh hoạt hàng ngày anh chị bất đồng quan điểm và không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống hàng ngày và về việc nuôi dạy con cái. Bản thân anh chị đã có rất nhiều lần ngồi lại với nhau để dàn xếp chuyện vợ chồng để cùng nhau nuôi dạy con cái nhưng không có kết quả.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương, ông Phạm Phú C - Trưởng thôn D, xã Đ cho biết: Quá trình chung sống vợ chồng, anh H và chị T xảy ra mâu thuẫn như nào thì ông không nắm được nhưng ông có nghe nói là có mâu thuẫn và chị T đã bỏ về nhà đẻ ở thôn Đ, xã Đ. Nay anh H xin ly hôn chị T thì ông đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của hai bên.

Điều này chứng tỏ hôn nhân giữa anh H và chị T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần xử cho anh H được ly hôn với chị T là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4.2] Về con chung: Anh H và chị T có một con chung là Trương Khánh M, sinh ngày 06/11/2016. Hiện nay con chung đang ở cùng anh H. Nay ly hôn, anh H đề nghị Tòa án giải quyết cho con chung tiếp tục được ở với anh H, nguyện vọng của con chung là muốn được ở với anh H.

Xét thấy: Đề nghị của anh H là phù hợp pháp luật, phù hợp đạo đức xã hội, phù hợp với nguyện vọng của con chung. Do vậy, cần giao con chung là Trương Khánh M, sinh ngày 06/11/2016 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với khoản 2 Điều 81 luật hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn chị T được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị thực hiện quyền này là phù hợp với các điều 58, 82 luật hôn nhân gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do anh H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4.3] Về tài sản chung, công nợ và ruộng đất nông nghiệp: Anh H không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Trương Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 58 và 81 Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều 28, 35, 39, 144, khoản 4 Điều 147, Điều 150, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Trương Văn H được ly hôn với chị Hứa Thị T.

2. Về con chung: Giao cho anh Trương Văn H trực tiếp nuôi con chung là Trương Khánh M, sinh ngày 06/11/2016.

Về cấp dưỡng nuôi: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Chị T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở chị thực hiện quyền này. Tuy nhiên, người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con chung, Tòa án có thể thụ lý giải quyết vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nếu sau này các đương sự có đơn yêu cầu và theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Anh Trương Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0008508 ngày 18/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam. Xác nhận anh Trương Văn H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lục Nam;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Đông Hưng, huyện Lục Nam;
- Lưu HS, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Ngọc Oanh